TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNTTLH	Ân Thi, ngày 20 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của bà Đinh Thị C và ông Lê Đình V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của bà Đinh Thị C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/01/2025 về thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện:

- Bà: Đinh Thị C, sinh năm 1969 (tên gọi khác Đinh Thị Tâm).

Nơi cư trú: thôn B, thị trấn Â, huyện Â, tỉnh H.

* Người bị kiện:

- Ông Lê Đình V, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: thôn H, xã V(nay là xã Đ), huyện Â, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 01 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 01 năm 2025 cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị C và ông Lê Đình V tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2 Về con chung: Bà C và ông V xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Lê Đình B, sinh năm 1990 và cháu Lê Đình B1, sinh năm 1993. Hiện nay cả hai cháu đều đã thành niên và đã có gia đình riêng nên ông, bà tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

1.3 Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Bà C và ông V sẽ tự thoả thuận giải quyết với nhau, ông bà tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Văn Nhuệ (nay là xã Đa Lộc);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng